**Môn KHTN 8(chủ đề hóa) Bài học tuần 25**

**Bài 8: BAZO (tt)**

**Tiết 3,4**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung bài** |
| -Gv yêu cầu hs nghiên cứu thông tin sgk, sau đó nêu tính chất vật lí của NaOH về:  + Trạng thái  + Màu sắc  + Khả năng hút ẩm  + Tính tan  -Gv: ngoài ra NaOH còn tỏa nhiệt và khi sử dụng phải hết sức cẩn thận vì NaOH có tính nhờn, ăn mòn da (hay còn gọi là xút ăn da), làm bục vải và giấy.  -Hs nhớ lại tính chất hóa học của bazo ở tiết trước đã học gồm có những tính chất nào?  -Gv vậy NaOH cũng là 1 bazo thì theo các em NaOH có những tính chất hóa học nào? Viết các PTHH minh họa  -Hs nêu được các tính chất như: làm đổi chất chỉ thị, tác dụng với axit, tác dụng với oxit axit, tác dụng với muối (sẽ được học ở bài 9)  -Gv hỏi: NaOH có bị nhiệt phân hủy ko?  -NaOH là bazo tan nên không bị nhiệt phân hủy.  -GV yêu cầu quan sát Hình 8.2 sgk trang 62, sau đó liệt kê các ứng dụng chính của NaOH  -Hs dựa vào thông tin sgk trả lời các câu hỏi:  + Trong công nghiệp NaOH được sản xuất từ nguyên liệu chính nào?  + Bằng phương pháp nào?  + Sản phẩm của phản ứng là những chất nào?  -Dựa vào sgk hs nêu các tính chất vật lí của Canxihidroxit  -Canxi hidroxit cũng là bazo giống như NaOH nên Canxi hidroxit cũng có tính chất hóa học tương tự như NaOH  - Hs tự viết các PTHH sau:  Ca(OH)2 + HCl 🡪  Ca(OH)2 + H2SO4 🡪  Ca(OH)2 + CO2 🡪  Ca(OH)2 + SO2 🡪  -Dựa vào hình 8.3 sgk hs tự nêu các ứng dụng của canxi hidroxit.  -Gv hỏi:  + Người ta dùng thang pH để làm gì? | **III. Một số bazo quan trọng:**  **1/. Natri hidroxit(NaOH):**  **a/. Tính chất vật lí:** NaOH là chất rắn, không màu, hút ẩm mạnh, tan nhiều trong nước và tỏa nhiệt.  **b/. Tính chất hóa học:**   * Dung dịch NaOH làm đổi màu quỳ tím thành xanh, dung dịch phenolphtalein không màu thành màu đỏ. * Tác dụng với axit:   NaOH + axit 🡪 muối + nước  PTHH:  NaOH + HCl 🡪 NaCl + H2O  Natri clorua  2NaOH + H2SO4 🡪 Na2SO4 + 2H2O  Natri sunfat   * Tác dụng với oxit axit:   NaOH + oxit axit 🡪 muối + nước  PTHH:  2NaOH + CO2 🡪 Na2CO3 + H2O  Natri cacbonat  2NaOH + SO2 🡪 Na2SO3 + H2O  Natri sunfit  **c/. Ứng dụng**: chế biến dầu mỏ, công nghiệp hóa chất, sản xuất xà phòng, nhôm, giấy, tơ nhân tạo, bột giặt, chất tẩy rửa.  **d/. Sản xuất natri hidroxit:**   * Trong công nghiệp NaOH được sản xuất bằng phương pháp điện phân dung dịch NaCl bão hòa * Phương trình điện phân dung dịch NaCl:   Điện phân  2NaCl + 2H2O 🡪 2NaOH + H2+ Cl2  Có màng ngăn  **2/. Canxi hidroxit Ca(OH)2**  **a/. Tính chất vật lí:** Canxi hiroxit (còn gọi là vôi tôi, nước vôi trong) là chất rắn màu trắng, ít tan trong nước.  **b/. Tính chất hóa học**: Ca(OH)2 có tính chất giống với NaOH.  PTHH:  **c/. Ứng dụng:** Hình 8.3 sgk trang 63  **3/. Thang pH:** Dùng để biểu thị độ axit hoặc độ bazo của dung dịch.  -Nếu pH = 7 thì dung dịch là trung tính.  -Nếu pH > 7 thì dung dịch có tính bazo.  -Nếu pH < 7 thì dung dịch có tính axit.  **C/. Hoạt động luyện tập:** Hs tự làmbài tập |